

Bản án số: 80/2022/HS-ST

Ngày: 19 - 9 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Thu Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Sỹ Thắng

Bà Hoàng Thị Thúy

**- Thư ký phiên tòa:**

Bà Lê Minh Hiền - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2022/HSST ngày 04/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST-HS ngày 05/9/2022 đối với các bị cáo:

**1. Lê Văn L** - sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: xã S, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y; có vợ là Lê Thị B và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

**2. Vũ Đức L1** - sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: xã C, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức L (đã chết) và bà Cao Thị T; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2022 đến ngày 04/6/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương.

Có mặt tại phiên tòa.

**\*Người bị hại:** Anh Lê Văn C - sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: xã Y, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa.

**\* Người làm chứng:**

- Chị Vũ Thị N - sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã C, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Ông Nguyễn Tấn S - sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã G, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Vũ Đức V - sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã C, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 17/5/2022 Vũ Đức L1 điều khiển xe mô tô ESPERO BKS: 36B1-157.36 đến nhà bạn là Lê Văn L - sinh năm 1992 ở xã S, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa để rủ L đi chơi. L đồng ý và điều khiển xe mô tô chở L1 đi theo hướng Quốc lộ 45 ra huyện Quảng Xương, trên đường đi L nói với L1 “Ta đi xem có nhà dân nào sơ hở vào trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài”; L1 đồng ý. Khi L và L1 đi đến địa phận xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; L điều khiển xe rẽ vào đường liên xã Quảng Yên cách đường Quốc lộ 45 khoảng 300m, cả hai phát hiện thấy gia đình anh Lê Văn C - sinh năm 1988 ở xã Y, huyện Quảng Xương khóa cửa ngoài, trong nhà không có người trông coi. L1 và L quan sát xung quanh thấy đường vắng không có người qua lại, nên L điều khiển xe mô tô chở L1 lại bãi đất trống phía Bắc bên hông nhà anh C để L1 đứng ngoài trông coi cảnh giới. L trèo qua hàng rào bằng lưới sắt đi lại cửa phía sau nhà, nhặt gạch ở dưới đất đập vỡ 01 ô cửa kính, sau đó thò tay qua ô cửa kính đã đập vỡ mở chốt trong cửa cửa, L đi vào bếp phát hiện thấy 01 bình ga nhãn hiệu Tân Thành màu xanh, cao khoảng 60cm, đường kính 25 cm để bên dưới kệ bếp ga, L tháo dây dẫn ga rồi vác bình ga ra đưa cho L1. L tiếp tục quay lại nhà anh C đi lên phòng khách, thấy 02 loa thùng màu đen nhãn hiệu Nanomax, mỗi loa có kích thước rộng 40cm, dài 50cm, cao 30cm để ở kệ tivi; L tháo dây điện rồi mang ra đưa cho L1. L quay lại lần nữa lấy 01 âm ly nhãn hiệu Nanomax, màu đen, sau khi mang được tài sản ra ngoài, L1 và L để tài sản lên xe máy, L điều khiển xe chở L1 ngồi phía sau ôm tài sản vừa trộm cắp được theo đường Quốc lộ 45 về huyện Nông Cống. Khi đi đến cửa hàng tạp hóa của anh Nguyễn Tấn S - sinh năm 1967 ở xã G, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; L và L1 mang bình ga vào cửa hàng, L nói với anh S “các cháu chuyển phòng trọ không dùng bình ga nữa bán cho chú với giá 350.000đ”, anh S đồng ý mua.

Sau đó cả hai đem tài sản trộm cắp là 01 âm ly và 02 loa thùng về nhà L1 cất giấu để tìm nơi tiêu thụ, số tiền bán bình ga L và L1 đã tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 18/5/2022 L1 mang 01 âm ly và 02 loa thùng đến nhà chị Vũ Thị N - sinh năm 1971 (là cô ruột của L1) ở xã C, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa nói với chị N “cho cháu gửi đồ để cháu đi Hà Nội”, chị N đồng ý.

Do biết không che giấu được hành vi của mình nên 16 giờ ngày 26/5/2022, Vũ Đức L1 đã đến Công an huyện Quảng Xương đầu thú, khai báo hành vi phạm tội của mình. Chị Vũ Thị N sau khi biết 01 âm ly và 02 loa của L1 gửi là tài sản trộm cắp đã giao nộp vật chứng của vụ án cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã triệu tập Lê Văn L lên làm việc, tuy nhiên sau khi trộm cắp tài sản ở thôn Khang Bình, xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương thì L bị đau ruột thừa và viêm phúc mạc toàn bộ phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, đến ngày 27/5/2022 mới được xuất viện, quá trình làm việc với cơ quan CSĐT, L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, L đã nhờ gia đình đến nhà anh Nguyễn Tấn S chuộc lại bình ga là vật chứng của vụ án giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương.

Theo báo cáo của gia đình anh Lê Văn C, ngày 17/5/2022 gia đình anh bị kẻ gian lấy cắp 01 âm ly, 02 loa thùng nhãn hiệu Nanomax màu đen; 01 bình ga nhãn hiệu Tân Thành, tổng giá trị tài sản khi bị trộm cắp khoảng 5.960.000đ; cửa kính sau nhà bị phá hỏng có giá trị khoảng 100.000đ.

Ngày 30/5/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Xương định giá 01 âm ly nhãn hiệu Nanomax màu đen trị giá 2.000.000đ; 02 loa thùng nhãn hiệu Nanomax màu đen trị giá 3.000.000đ; 01 bình ga màu xanh Tân Thành trị giá 800.000đ. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 5.800.000đ.

Ngày 23/6/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Xương định giá 01 ô cửa kính màu trắng đục dày 3mm, rộng 30cm, dài 01m đã qua sử dụng có giá trị 50.000đ.

Ngày 03/6/2022 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản là 01 âm ly, 02 loa thùng nhãn hiệu Nanomax màu đen; 01 bình ga màu xanh Tân Thành cho anh Lê Văn C; gia đình anh C đề nghị L phải đền bù lại ô cửa kính bị hỏng trị giá 50.000đ.

Trong vụ án này anh Nguyễn Tấn S đã mua bình ga Tân Thành của L và L1, tuy nhiên anh S không biết nguồn gốc tài sản trên là do L và L1 trộm cắp mà có, do vậy cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với anh S là phù hợp. Do L

đã chuộc lại bình ga và trả lại số tiền 350.000đ nên anh S không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Chiếc xe mô tô BKS: 36B1-157.36 Vũ Đức L1 sử dụng cùng Lê Văn L đi trộm cắp tài sản ngày 17/5/2022 là xe L1 mượn của anh Vũ Đức V - sinh năm 1980 ở xã C, huyện Nông Công (là chú ruột của L1). Việc L1 dùng xe đi trộm cắp tài sản anh V không biết nên Cơ quan điều tra không ra quyết định thu giữ đối với chiếc xe trên.

Đối với hành vi của chị Vũ Thị N cho L1 gửi nhờ 01 âm ly nhãn hiệu Nanomax màu đen; 02 loa thùng nhãn hiệu Nanomax màu đen, chị N không biết tài sản trên do L1 trộm cắp mà có, ngày 26/5/2022 chị N đã tự nguyện giao nộp toàn bộ tài sản trên để phục vụ điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương không xử lý hình sự đối với chị N về hành vi chứa chấp tài sản quy định tại Điều 323 BLHS là phù hợp.

Hành vi của Lê Văn L sử dụng gạch đập vỡ 01 ô cửa kính màu trắng đục dày 3mm, rộng 30cm, dài 0,1m của cánh cửa nhà anh C trị giá 50.000đ. L chưa có tiền án, tiền sự về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản. Vì vậy hành vi của Lê Văn L không cấu thành Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản.

Tại bản cáo trạng số 86/CT - VKS - QX ngày 03/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố các bị cáo Lê Văn L và Vũ Đức L1 về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Vũ Đức L1 từ 06 đến 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/5/2022.

Về dân sự: Anh Nguyễn Tấn S không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét.

Buộc bị cáo Lê Văn L bồi thường cho anh Lê Văn C giá trị 01 ô cửa kính bị hỏng là 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*).

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Xác định: Ngày 17/5/2022 tại xã Y, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; Lê Văn L và Vũ Đức L1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của gia đình anh Lê Văn C gồm: 01 bình ga nhãn hiệu Tân Thành màu xanh, cao khoảng 60cm, đường kính 25cm trị giá 800.000đ; 02 loa thùng nhãn hiệu Nanomax, mỗi loa có kích thước rộng 40cm, dài 50cm, cao 30cm trị giá 3.000.000đ và 01 âm ly nhãn hiệu Nanomax màu đen trị giá 2.000.000đ. Tổng giá trị tài sản các bị cáo bị trộm cắp là 5.800.000đ (*Năm triệu tám trăm nghìn đồng*).

Như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của các bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị các cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với hành vi của Lê Văn L sử dụng gạch đập vỡ 01 ô cửa kính màu trắng đục dày 3mm, rộng 30cm, dài 0,1m của cánh cửa nhà anh C trị giá 50.000đ. L chưa có tiền án, tiền sự về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản. Vì vậy hành vi của Lê Văn L không cấu thành Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và nhân thân của các bị cáo: Với mục đích để có tiền chi tiêu cá nhân mà không phải bỏ sức lao động. Lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản, bị cáo Lê Văn L và Vũ Đức L1 đã chiếm đoạt tài sản của anh Lê Văn C một cách trái pháp luật. Hành vi của các bị

cáo gây mất trật tự trị an trong xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa C.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội dưới hình thức đồng phạm giản đơn., trong đó Lê Văn L rủ Vũ Đức L1 cùng tham gia và trực tiếp vào trộm cắp tài sản nên L có vai trò đầu vụ. Vũ Đức L1 đã cùng L đi trộm cắp tài sản, cảnh giới chờ Luận trộm cắp tài sản, cùng L đi tiêu thụ, cất giấu tài sản nên đồng phạm với L với vai trò giúp sức.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Đối với bị cáo Vũ Đức L1 sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Anh Nguyễn Tấn S đã mua bình ga Tân Thành của bị cáo L và L1, tuy nhiên anh S không biết nguồn gốc tài sản trên là do L và L1 trộm cắp mà có, do vậy cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với anh S là phù hợp. Do L đã chuộc lại bình ga và trả lại số tiền 350.000đ nên anh S không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không xem xét.

[5] Đối với hành vi của chị Vũ Thị N cho L1 gửi nhờ 01 âm ly nhãn hiệu Nanomax màu đen; 02 loa thùng nhãn hiệu Nanomax màu đen, chị N không biết tài sản trên do L1 trộm cắp mà có, ngày 26/5/2022 chị N đã tự nguyện giao nộp toàn bộ tài sản trên để phục vụ điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương không xử lý hình sự đối với chị N về hành vi chứa chấp tài sản quy định tại Điều 323 BLHS là phù hợp.

[6] Đối với chiếc xe mô tô BKS: 36B1-157.36 Vũ Đức L1 sử dụng cùng Lê Văn L đi trộm cắp tài sản ngày 17/5/2022 là xe L1 mượn của anh Vũ Đức V - sinh năm 1980 ở xã C, huyện Nông Cống (là chú ruột của L1). Việc L1 dùng xe đi trộm cắp tài sản anh V không biết nên chiếc xe trên không bị Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn L bồi thường cho anh Lê Văn C giá trị 01 ô cửa kính bị hỏng là 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*).

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 (đối với bị cáo Vũ Đức L1) Điều 51; Điều 38 BLHS; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1,3 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

**Tuyên bố:** Các bị cáo Lê Văn L và Vũ Đức L1 phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 07(Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Vũ Đức L1 06(Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/5/2022.

**Về dân sự:** Buộc bị cáo Lê Văn L bồi thường cho anh Lê Văn C giá trị 01 ô cửa kính bị hỏng là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

**Án phí:** Các bị cáo Lê Văn L và Vũ Đức L1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST. Bị cáo Lê Văn L phải nộp 300.000đ án phí DSST.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND H Quảng Xương;
- THADS huyện Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đào Thị Thu Thủy**





















